

Số: 47 /KH-UBND

Ninh Bình, ngày 04 tháng 5 năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

Thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt và cụ thể hóa nội dung Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nâng cao năng lực lãnh đạo, trách nhiệm quản lý, điều hành của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các cơ quan, ban ngành, các hội đoàn thể; tạo sự chuyên biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động ở các cấp chính quyền, trong ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn cũng như toàn xã hội đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Quản lý, bảo vệ và sử dụng hiệu quả, bền vững 29.613,59ha rừng và đất lâm nghiệp hiện có; nâng cao giá trị gia tăng sản phẩm và dịch vụ môi trường rừng, tạo việc làm, tăng thu nhập, góp phần xóa đói, giảm nghèo, cải thiện sinh kế cho người dân, đặc biệt là Nhân dân sống trên địa bàn 43 xã có rừng và đất lâm nghiệp gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới, đảm bảo an ninh - quốc phòng và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Việc quán triệt các nội dung Chỉ thị số 13-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ, phải đến được từng cán bộ, Đảng viên và mọi tầng lớp Nhân dân với nội dung thiết thực, ngắn gọn, dễ hiểu, hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với từng nhóm đối tượng để mọi người đều nắm vững, hiểu rõ và thực hiện tốt những nội dung cơ bản của Chỉ thị và Chương trình hành động.

- Chính quyền các cấp, các sở, ngành và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ kế hoạch này xây dựng kế hoạch hành động thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị với nội dung, nhiệm vụ, lộ trình, trách nhiệm cụ thể đến từng cá nhân và tổ chức, đảm bảo triển khai hiệu quả kế hoạch đề ra.

- Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch gắn với việc kiểm tra, đánh giá đề kịp thời bổ sung các biện pháp, giải pháp khả thi, hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức, ý thức trong công tác bảo vệ và phát triển rừng

- Phổ biến, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Chỉ thị số 13-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ, tới các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, cán bộ, đảng viên và mọi người dân trên địa bàn.

- Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức về quản lý bảo vệ rừng, sử dụng và phát triển rừng; vai trò, ý nghĩa của rừng đối với cuộc sống và sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh, bảo vệ môi trường sinh thái, hạn chế các ảnh hưởng tiêu cực của biến đổi khí hậu đến mọi tầng lớp Nhân dân; tạo sự đồng thuận cao trong cả hệ thống chính trị, các tổ chức, doanh nghiệp và người dân, thay đổi tư duy, nhận thức, tập quán sản xuất nhỏ lẻ sang sản xuất hàng hóa quy mô lớn để khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế rừng, đất lâm nghiệp nhưng phải bảo vệ môi trường bền vững và tuân thủ các quy hoạch, quy định pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức sinh động như: xây dựng các tin bài, phóng sự, video hướng dẫn; lồng ghép vào chương trình học tập, hoạt động ngoại khóa trong các nhà trường và cơ sở giáo dục; tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, tham quan về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Tổ chức tuyên truyền, ký cam kết bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng tới các chủ rừng, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Nhân dân đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; phát động các phong trào thi đua và kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, có đóng góp tích cực trong công tác quản lý, bảo vệ rừng, sử dụng và phát triển rừng; xây dựng phong trào “toàn dân tham gia bảo vệ và phát triển rừng”, “Nhà nước và nhân dân cùng bảo vệ và phát triển rừng”, “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác”.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành thực hiện công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

2.1. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện có hiệu quả các cơ chế chính sách quản lý, bảo vệ và phát triển rừng của Trung ương và của tỉnh đã ban hành.

- Rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật và các cơ chế, chính sách về quản lý bảo vệ rừng, sử dụng và phát triển rừng phù hợp với tình hình thực tế; gắn mục tiêu bảo vệ và phát triển rừng với hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện đời sống, nâng cao thu nhập cho người dân miền núi, nhất là người làm nghề rừng; khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn. Trước mắt, tập trung vào các chính sách như: thu hút các nhà đầu tư có tiềm năng vào phát triển nông lâm nghiệp, dịch vụ, du lịch sinh thái; chính sách hỗ trợ tín dụng đối với hộ gia đình, cá nhân và các tổ chức hoạt

động trong lĩnh vực lâm nghiệp; chính sách hỗ trợ kinh phí bảo vệ rừng tự nhiên cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn sau khi được giao đất giao rừng; chính sách phụ cấp cho lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách *độc hại, nguy hiểm, thâm niên nghề*).

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung hoặc xây dựng các quy chế phối hợp trong bảo vệ và phát triển rừng giữa các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị.

2.2. Sắp xếp, kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy trong lĩnh vực Lâm nghiệp; nâng cao năng lực thực thi nhiệm vụ

- Rà soát, kiện toàn, củng cố tổ chức bộ máy về quản lý, BV&PTR các cấp và đơn vị sự nghiệp công lập trên toàn tỉnh theo hướng đồng bộ, thống nhất, tinh gọn, hoạt động có hiệu quả; phát huy vai trò, trách nhiệm của các địa phương, đơn vị, trong tổ chức thực hiện quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý bảo vệ và Phát triển rừng trên địa bàn đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, nhất là đội ngũ cán bộ cấp xã và chủ rừng.

- Xây dựng lực lượng Kiểm lâm, lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách thuộc các đơn vị chủ rừng đủ về số lượng, chất lượng theo quy định của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1920/QĐ-TTg ngày 24/10/2014 về việc phê duyệt Đề án Kiện toàn tổ chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Kiểm lâm giai đoạn 2014 - 2020 và Quyết định số 44/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 về lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách của chủ rừng, nhằm đảm bảo thực thi có hiệu quả nhiệm vụ quản lý BV&PTR trên địa bàn.

- Rà soát quy hoạch các trạm quản lý bảo vệ rừng của các đơn vị hạt Kiểm lâm, chủ rừng trên địa bàn đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

2.3. Phân công, phân định trách nhiệm trong quản lý, BV&PTR

- Tham mưu ban hành văn bản quy định trách nhiệm cụ thể của từng cấp chính quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức có liên quan trong công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng. Trong đó phải quy định cụ thể việc xử lý đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý để xảy ra tình trạng khai thác rừng trái phép, tranh chấp, lấn chiếm đất rừng, cháy rừng nghiêm trọng, kéo dài.

- Chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ bảo vệ và phát triển rừng của cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành chức năng và chủ rừng, gắn với khen thưởng và xử lý trách nhiệm kịp thời, nghiêm khắc; siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong thi hành công vụ, đảm bảo chấp hành nghiêm túc chính sách, pháp luật của nhà nước về quản lý bảo vệ và phát triển rừng.

3. Tăng cường kiểm soát, quản lý chặt chẽ các quy hoạch, kế hoạch, các dự án có liên quan đến rừng và đất lâm nghiệp; hoàn thành việc cắm mốc ranh giới trên bản đồ và ngoài thực địa

- Tăng cường kiểm tra, giám sát quản lý chặt chẽ quy hoạch, kế hoạch như quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Ninh Bình đến năm 2020; Đồng thời, rà soát, điều chỉnh, bổ sung đối với các quy hoạch liên quan đến rừng và đất lâm nghiệp không còn phù hợp với thực tế (*quy hoạch phát triển chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, rau củ quả trên đất lâm nghiệp,...*), đảm bảo sản xuất, kinh doanh có hiệu quả, phát huy tiềm năng, lợi thế đất, rừng, đồng thời thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn.

- Không chuyển rừng tự nhiên hiện có sang mục đích sử dụng khác (*trừ các dự án phục vụ cho mục đích quốc phòng, an ninh hoặc các dự án đặc biệt cấp thiết do Chính phủ quyết định*). Tăng cường quản lý, giám sát chặt chẽ các dự án có liên quan đến rừng và đất lâm nghiệp (*du lịch, trồng cây công nghiệp, nông nghiệp, chăn nuôi, khai thác khoáng sản...*); chỉ đạo, xử lý kịp thời các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hoặc để xảy ra vi phạm trên diện tích được giao, thuê; kiên quyết đình chỉ, chấm dứt hoạt động đối với các dự án vi phạm, yêu cầu chủ dự án bồi thường thiệt hại khi để rừng bị xâm hại.

- Đẩy nhanh tiến độ điều tra, đo đạc, xây dựng hồ sơ quản lý, phân định, xác định mốc ranh giới rừng và đất lâm nghiệp trên bản đồ và ngoài thực địa đến đơn vị hành chính xã, phường và của các chủ rừng đảm bảo quản lý chặt chẽ; hoàn thành việc xác định ranh giới, cắm mốc ranh giới, đo đạc lập bản đồ địa chính và lập hồ sơ chuyên sang thuê đất; triển khai thực hiện việc xác định ranh giới, cắm mốc ranh giới, đo đạc lập bản đồ địa chính và lập hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các ban quản lý rừng, các tổ chức sự nghiệp khác theo Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết 112/2015/NQ-QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội về tăng cường quản lý đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh do các công ty nông nghiệp, công ty lâm nghiệp, ban quản lý rừng và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân khác sử dụng

- Tập trung rà soát, xử lý dứt điểm các tồn tại, vướng mắc để hoàn thành Đề án giao đất, cho thuê đất gắn với giao rừng, cho thuê rừng, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp xong trong năm 2019; đồng thời, tiếp tục tham mưu, chỉ đạo chính quyền các địa phương kiểm tra, rà soát quỹ đất, rừng trên địa bàn chưa giao, cho thuê đang do UBND xã quản lý để thực hiện việc giao đất, giao rừng về cho các hộ dân, cộng đồng dân cư trên địa bàn; đảm bảo tất cả diện tích rừng có chủ quản lý, chủ rừng yên tâm đầu tư kinh phí tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng theo quy định.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống theo dõi diễn biến tài nguyên rừng; tăng cường đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực cho lực lượng Kiểm lâm, chủ rừng đảm bảo thực hiện tốt công tác cập nhật theo dõi diễn biến rừng trên địa bàn; thực hiện việc cập nhật diễn biến tài nguyên rừng hàng năm theo quy định.

4. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên

- Chỉ đạo 43 xã có rừng xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả Phương án quản lý bảo vệ và phát triển rừng bền vững trên lâm phần được giao quản lý, đặc biệt tập trung làm tốt công tác bảo vệ rừng tại gốc, phòng cháy, chữa cháy rừng...

- Chính quyền các cấp tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng đất, rừng của các chủ rừng, diện tích rừng đang do UBND cấp xã quản lý, đảm bảo phát hiện, xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, quản lý chặt chẽ các cơ sở chế biến gỗ; xử lý nghiêm, đúng quy định của pháp luật, kiên quyết đình chỉ cơ sở chế biến gỗ vi phạm các quy định của Nhà nước. Thu hồi, không cấp mới giấy phép kinh doanh đối với cơ sở chế biến gỗ không đảm bảo nguồn nguyên liệu hợp pháp.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các ngành chức năng, chính quyền các địa phương, chủ rừng trong công tác quản lý bảo vệ rừng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả, giữ vững an ninh môi trường rừng trên địa bàn; xây dựng kế hoạch tổ chức tuần tra, kiểm tra, truy quét tại các khu vực rừng trọng điểm có nguy cơ bị lấn chiếm, bị phá, khai thác, tập kết lâm sản trái pháp luật, các cơ sở kinh doanh, chế biến... phát hiện và xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi vi phạm.

- Bố trí vốn đầu tư phát triển cho Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016 - 2020, vốn sự nghiệp kinh tế cho khoán bảo vệ rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng, bảo vệ rừng tự nhiên đảm bảo thực hiện hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch được giao; quan tâm lồng ghép, bố trí các nguồn vốn để đầu tư phát triển đồng bộ hệ thống cơ sở hạ tầng lâm nghiệp (*đường lâm nghiệp, trạm bảo vệ rừng, các công trình phòng cháy, chữa cháy rừng...*), phương tiện, trang thiết bị và công cụ chuyên dùng phục vụ công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng theo quy định; đẩy mạnh xúc tiến đầu tư trong lĩnh vực bảo vệ và phát triển rừng, chế biến lâm sản.

- Nâng cao hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn, thực hiện đồng bộ các giải pháp từ chỉ đạo thực hiện đến đầu tư trang thiết bị, phương tiện cho công tác này; chủ động thực hiện phương châm 4 tại chỗ, sẵn sàng tham gia chữa cháy kịp thời; coi trọng công tác điều tra, truy tìm thủ phạm gây cháy rừng để xử lý nghiêm theo quy định pháp luật.

- Tăng cường quản lý đất lâm nghiệp, phát hiện và xử lý kịp thời các vụ vi phạm pháp luật về đất đai. Thu hồi toàn bộ đất lâm nghiệp bị lấn chiếm trái pháp luật để trồng lại rừng; chấm dứt tình trạng mua, bán và “hợp thức hóa” quyền sử dụng đất do phá rừng trái pháp luật.

- Thực hiện rà soát, đánh giá, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc giao khoán rừng và đất lâm nghiệp tại các đơn vị chủ rừng, chấn chỉnh kịp thời các trường hợp dễ xảy ra sai phạm, chuyển nhượng không đúng mục đích; kiên quyết thanh lý, chấm dứt hợp đồng đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân vi phạm hợp đồng, để rừng bị xâm hại. Thực hiện nghiêm việc khoán bảo vệ rừng cho các hộ gia

đình, cá nhân, cộng đồng dân cư theo Nghị định số 168/NĐ-CP ngày 27/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung về bảo tồn thiên nhiên theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại: Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 20/2/2014 về việc tăng cường chỉ đạo và thực hiện các biện pháp kiểm soát, bảo tồn các loài động vật hoang dã nguy cấp, quý hiếm; Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 17/9/2016 về một số giải pháp cấp bách phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi xâm hại các loài động vật hoang dã trái pháp luật; Quyết định số 628/QĐ-TTg ngày 10/5/2017 về việc phê duyệt Kế hoạch hành động khẩn cấp bảo tồn các loài linh trưởng ở Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến 2030.

- Quan tâm xây dựng các trung tâm cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật, nhằm tiến hành cứu hộ các loài động vật hoang dã kịp thời và hiệu quả; Đẩy mạnh xây dựng điểm tham quan, du lịch sinh thái, phục vụ cho công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức bảo tồn. Thúc đẩy mạnh mẽ việc hợp tác cho thuê cảnh quan rừng và các dịch vụ khác trong hệ sinh thái rừng để tăng nguồn thu phục vụ quản lý bảo vệ và phát triển rừng, nâng cao đời sống người làm nghề rừng.

5. Công tác sử dụng, phát triển rừng và nâng cao giá trị của rừng

- Không khai thác gỗ rừng tự nhiên thuộc tất cả các đối tượng rừng, ngoại trừ các trường hợp cấp thiết (*quốc phòng, an ninh, phòng chống mưa bão, thiên tai, an toàn giao thông, tuyến điện và một số trường hợp cần thiết khác*) phải tính toán kỹ để hạn chế tối đa phải chặt hạ cây rừng; thực hiện khai thác rừng trồng hợp lý; nhập các nguồn gỗ hợp pháp để cung cấp cho nhu cầu sản xuất, chế biến phục vụ dân dụng, phát triển kinh tế của địa phương.

- Chỉ đạo thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020. Đặc biệt, chú trọng công tác bảo vệ rừng tại gốc; trồng rừng thay thế, trồng rừng ngập mặn, rừng phòng hộ ven biển, ven sông nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng; quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đầu nguồn, tái sinh rừng tự nhiên nhằm tăng cường khả năng phòng hộ, nâng cao giá trị đa dạng sinh học và các giá trị khác của rừng.

- Chỉ đạo, tổ chức sản xuất lâm nghiệp theo chuỗi, thúc đẩy khuyến khích hình thành các doanh nghiệp, tổ hợp tác quy mô vừa và lớn; lấy các doanh nghiệp làm trung tâm liên kết chuỗi; xây dựng, nhân rộng các mô hình kinh tế hợp tác và thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi để các chủ rừng, hộ gia đình cùng doanh nghiệp tổ chức sản xuất theo mô hình “vùng nguyên liệu tập trung, thâm canh gỗ lớn phục vụ cho chế biến lâm sản” tạo thành chuỗi liên kết đồng bộ, khép kín đầu vào, đầu ra nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị rừng trồng. Đẩy mạnh xây dựng và thực hiện phương án quản lý rừng bền vững tiến tới cấp chứng chỉ rừng (*FSC, PEFC*) cho các tổ chức, nhóm hộ gia đình trên địa bàn.

- Tăng cường quản lý chất lượng giống cây trồng lâm nghiệp; xây dựng hệ thống rừng giống, vườn ươm có chất lượng cao theo hướng xã hội hóa với nhiều thành phần tham gia dưới sự quản lý, giám sát chặt chẽ của cơ quan quản

lý nhà nước, ưu tiên các loài cây bản địa, cây đặc sản có giá trị kinh tế cao; xây dựng và thực hiện kế hoạch đảm bảo cung ứng đủ giống có chất lượng cho kế hoạch trồng rừng hàng năm và trồng cây phân tán trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh phát triển lâm sản ngoài gỗ, cây dược liệu dưới tán rừng phòng hộ, rừng sản xuất; tiến tới xây dựng được các vùng bảo tồn, phát triển sản xuất lâm sản ngoài gỗ ổn định, hiệu quả và bền vững, đưa sản phẩm lâm sản ngoài gỗ trở thành một trong những sản phẩm chủ đạo của ngành và là nguồn thu nhập ổn định của người dân.

6. Đẩy mạnh hoạt động chế biến lâm sản theo hướng hiện đại, nâng cao giá trị gia tăng, ổn định thị trường đầu ra sản phẩm

- Tập trung phát triển chế biến lâm sản theo hướng hiện đại, công nghệ cao, với các dây chuyền công nghệ tiên tiến, công suất, thiết bị đủ lớn, ít ô nhiễm môi trường, trong đó ưu tiên công nghệ chế biến gỗ rừng trồng sản xuất ván nhân tạo như MDF, HDF... làng nghề thủ công mỹ nghệ truyền thống; kiên quyết thu hồi giấy phép kinh doanh, đóng cửa đối với cơ sở chế biến gỗ vi phạm pháp luật, ô nhiễm môi trường.

- Gắn chế biến với sản xuất, tiêu thụ theo chuỗi, tiến tới xuất khẩu sang thị trường các nước phát triển.

7. Thực hiện các chương trình, dự án trọng điểm gắn với các chính sách và mục tiêu BV&PTR, đảm bảo an sinh xã hội, bảo vệ môi trường

- Tổ chức thực hiện tốt Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016 - 2020 theo Quyết định số 886/QĐ-TTg ngày 16/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách đã ban hành: các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 99/2010/NĐ-CP ngày 24/9/2010 về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng; Nghị định số 147/2016/NĐ-CP ngày 02/11/2016 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2010/NĐ-CP; Nghị định số 168/2016/NĐ-CP ngày 27/12/2016 quy định về khoán rừng, vườn cây, mặt nước trong các Ban quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và các Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nông lâm nghiệp nhà nước; Nghị định số 119/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 về một số chính sách bảo vệ và Phát triển rừng ven biển ứng phó với biến đổi khí hậu,... Các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 08/02/2012 về ban hành một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng; Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 về việc ban hành một số chính sách bảo vệ và Phát triển rừng và đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông lâm nghiệp;...

- Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án khai thác tiềm năng lợi thế rừng và đất lâm nghiệp để phát triển bền vững kinh tế - xã hội tỉnh Ninh Bình đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

- Tiếp tục tập trung xây dựng và thực hiện tốt các chương trình, dự án sẽ và đang triển khai trên địa bàn như: Dự án nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng và bảo vệ rừng cấp bách tỉnh Ninh Bình, giai đoạn 2016-2020; Dự án đầu tư xây dựng Công viên động vật hoang dã tỉnh Ninh Bình; Dự án xác định ranh giới và cắm mốc, bảng cho các khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ tỉnh Ninh Bình, giai đoạn 2018-2020 và các chương trình, dự án khác có liên quan.

8. Tăng cường hợp tác quốc tế, thu hút các nguồn lực đầu tư; ứng dụng khoa học công nghệ cho công tác quản lý, Bảo vệ và phát triển rừng

- Tăng cường thu hút, kêu gọi các dự án, chương trình về bảo tồn thiên nhiên, bảo vệ đa dạng sinh học, bảo vệ và Phát triển rừng nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu; chủ động hợp tác hội nhập, tranh thủ tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn tài trợ từ các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ hoặc các nguồn vốn vay ưu đãi để thực hiện công tác quản lý, bảo vệ và Phát triển rừng; kêu gọi các doanh nghiệp có đủ nguồn lực để khai thác có hiệu quả tiềm năng, giá trị về du lịch sinh thái, cảnh quan, dịch vụ môi trường rừng

- Khu Bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Vân Long có các loài động, thực vật thuộc danh mục được ưu tiên bảo vệ, danh mục nguy cấp quý hiếm, danh mục thuộc các phụ lục của Công ước Cites hoặc loài đặc hữu quý hiếm cần tích cực xây dựng các Dự án, tìm kiếm, thu hút các nguồn tài trợ từ các tổ chức quốc tế quan tâm để thực hiện việc bảo tồn hiệu quả, thông qua đó tạo thêm việc làm, cải thiện sinh kế cho người dân địa phương.

- Đẩy mạnh công tác khuyến lâm và ứng dụng khoa học, công nghệ cao vào sản xuất lâm nghiệp; ưu tiên đầu tư ngân sách cho nghiên cứu, chuyển giao khoa học, công nghệ mới vào sản xuất, trong đó chú trọng chuyển giao các phương thức kinh doanh rừng tổng hợp, bền vững, kỹ thuật nhân giống mới có năng suất, chất lượng cao,...; quan tâm làm tốt công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực.

(Chi tiết các nội dung công việc thực hiện kế hoạch có phụ biểu kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ nội dung kế hoạch này, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng Kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện; bổ sung nhiệm vụ vào Kế hoạch hàng năm của cơ quan, đơn vị để thực hiện; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; phân công nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Đối với các sở, ban, ngành cấp tỉnh

1.1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Là cơ quan đầu mối giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh; chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố theo dõi, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện và đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp để chỉ đạo thực hiện.

1.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ban, ngành chức năng liên quan tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí kế hoạch vốn đầu tư hàng năm, trung hạn, dài hạn thực hiện các chương trình, dự án trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

1.3. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh hằng năm báo cáo Trung ương bố trí nguồn vốn đầu tư, kinh phí sự nghiệp thực hiện tốt Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững và các nguồn kinh phí khác liên quan đến hoạt động lâm nghiệp; chủ trì thực hiện việc thanh, quyết toán các nguồn kinh phí liên quan theo quy định.

1.4. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan đôn đốc, chỉ đạo các địa phương hoàn thành việc đo đạc lập bản đồ địa chính cấp Giấy CNQSD đất và giao đất, cho thuê đất gắn với giao rừng, cho thuê rừng theo quy định của pháp luật đất đai và Luật BV&PTR; tham mưu chính sách về đất đai, đồng thời xử lý kịp thời, đúng pháp luật các vi phạm về đất đai; Rà soát, điều chỉnh các Quy hoạch phát triển du lịch gắn với bảo tồn rừng và bảo vệ môi trường để thống nhất với quy định tại Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về triển khai hiệu quả của Nghị Quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp.

1.5. Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu, đề xuất các giải pháp ứng dụng, chuyên giao các tiến bộ khoa học công nghệ mới trong sản xuất giống cây lâm nghiệp có giá trị kinh tế, đặc biệt là việc ứng dụng công nghệ cao. Ưu tiên đầu tư thực hiện các đề tài, dự án khoa học công nghệ liên quan đến công tác bảo vệ và phát triển rừng.

1.6. Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thành phố rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy ngành Lâm nghiệp từ tỉnh xuống cơ sở; bố trí lực lượng Kiểm lâm, lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách đảm bảo đủ số lượng, chất lượng nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trong tình hình mới; tham mưu thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt các Đề án về kiện toàn, sắp xếp bộ máy, biên chế ngành Lâm nghiệp, Kiểm lâm theo quy định.

1.7. Sở Giáo dục và Đào tạo: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng các chương trình, tài liệu về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng; lồng ghép các nội dung tuyên truyền vào chương trình học tập, hoạt động ngoại khóa trong các nhà trường và cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

1.8. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin báo, đài trên địa bàn tỉnh tổ chức tuyên truyền Chỉ thị số 13-CT/TW của Ban Bí thư, Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này; tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định của nhà nước về bảo vệ và phát triển rừng; kịp thời nêu gương các điển hình tiên tiến trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng để mọi người noi theo, đồng thời phê phán những hành vi vi phạm để răn đe, giáo dục, phòng ngừa.

1.9. Công an tỉnh: Chỉ đạo các phòng chức năng, công an cấp huyện tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương, các ngành liên quan chủ động kiểm tra, phát hiện, đấu tranh phòng chống tội phạm và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; hướng dẫn, huấn luyện nghiệp vụ PCCCR cho lực lượng kiểm lâm, lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách của các chủ rừng; kiểm tra, giám sát hoạt động PCCCR của các địa phương, chủ rừng; huy động lực lượng, phương tiện, tổ chức chữa cháy rừng khi có lệnh điều động; xử lý nghiêm minh các vụ án hình sự trong lĩnh vực quản lý bảo vệ và phát triển rừng.

1.10. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh: Chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự cấp huyện, Đồn Biên phòng huy động lực lượng, phương tiện phối hợp với chính quyền địa phương, lực lượng Kiểm lâm và các chủ rừng thực hiện phương án bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng; kiểm tra, ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm Luật bảo vệ và phát triển rừng.

1.11. Sở Công thương: Tham mưu rà soát quy hoạch các Công ty chế biến gỗ MDF xây dựng và phát triển vùng nguyên liệu cho dự án; thu hút, kêu gọi các dự án đầu tư phát triển công nghiệp chế biến lâm sản trên địa bàn; thực hiện công tác xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu hàng hóa, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm, mở rộng thị trường cho sản phẩm.

1.12. Sở Tư pháp: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác quản lý bảo vệ và Phát triển rừng; tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn, giải thích pháp luật cho cán bộ và người dân nắm chắc quy định pháp luật về quản lý bảo vệ và phát triển rừng.

1.13. Sở Du lịch: Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp huyện thực hiện các nội dung liên quan đến quy hoạch cho phát triển du lịch; kế hoạch bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường.

2. Đối với UBND các huyện, thành phố

2.1. Tổ chức thực hiện và chỉ đạo UBND cấp xã, các cơ quan chức năng liên quan trên địa bàn tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch này, trong đó tập trung vào các nội dung sau:

- Tổ chức các Hội nghị quán triệt, triển khai Chỉ thị số 13-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ đến các tổ chức Đảng, chính quyền, toàn thể Nhân dân. Xác định rõ trách nhiệm quản lý bảo vệ rừng là nhiệm vụ chung của cả hệ thống chính trị cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, có hiệu quả.

- Tổ chức tuyên truyền, ký cam kết bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng tới các chủ rừng, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Nhân dân đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng tăng cường phối hợp kiểm tra, giám sát các chủ rừng, UBND cấp xã,.. phát hiện, đấu tranh ngăn chặn kịp thời và đề nghị xử lý hoặc xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm Luật bảo vệ và Phát triển rừng.

- Chỉ đạo các phòng chức năng cấp huyện, hạt Kiểm lâm tham mưu cho UBND huyện xây dựng Kế hoạch chương trình hành động theo Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị 13-CT/TW của Ban Bí thư, phù hợp với chức năng nhiệm vụ, lĩnh vực và địa bàn được phân công của từng cơ quan đơn vị trên địa bàn huyện và nội dung kế hoạch của UBND tỉnh. Trong đó có sự phân công cụ thể trách nhiệm của các Phòng chức năng cấp huyện, hạt Kiểm lâm, công an, quân sự, chủ rừng và UBND các xã, phường và có cơ chế giám sát thực hiện các nội dung kế hoạch này.

- Bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng theo thẩm quyền.

2.2. Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn quản lý.

3. Các Đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh

- Đẩy mạnh các phong trào, cuộc vận động cộng đồng tham gia quản lý, BV&PTR; hàng năm phát động phong trào “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác”.

- Phối hợp tổ chức tuyên truyền, vận động các đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

4. Chế độ báo cáo

Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã định kỳ hàng năm sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch, báo cáo về UBND tỉnh trước ngày 20/11, đồng thời gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, tham mưu báo cáo UBND tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, phát sinh các cơ quan, đơn vị tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để tổng hợp, xem xét, điều chỉnh, bổ sung kịp thời./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Báo Ninh Bình, Đài PTTH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, VP3

Bh 06

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đinh Chung Phụng



PHỤ LỤC

Nhiệm vụ triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Chính phủ về thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng theo Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 04/5/2018 của UBND tỉnh Ninh Bình)

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm đối với công tác BV&PTR			
-	Phổ biến, quán triệt nội dung Chỉ thị 13-CT/TW; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ	Các cơ quan, đơn vị, chính quyền các cấp	Sở NN&PTNT	Thường xuyên
-	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm về quản lý bảo vệ rừng, sử dụng và phát triển rừng	MTQ tỉnh; các Sở: NN&PTNT, Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp huyện, xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
-	Đẩy mạnh tuyên truyền trên hệ thống truyền thông	Các Sở: NN&PTNT, Thông tin và Truyền thông, Báo, Đài, UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
2	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành thực hiện công tác quản lý, BV&PTR			
2.1	Rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách			
-	Rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật và các cơ chế, chính sách về quản lý bảo vệ rừng, sử dụng và phát triển rừng phù hợp với thực tế	Sở NN&PTNT	Sở Tư pháp và các sở, ngành liên quan	Thường xuyên
-	Rà soát, điều chỉnh, bổ sung hoặc xây dựng các quy chế phối hợp trong BV&PTR	Sở NN&PTNT, UBND cấp huyện	Công an tỉnh, BCH Bộ đội biên phòng, BCH Quân sự tỉnh	2018 - 2019
2.2	Sắp xếp, kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy trong lĩnh vực Lâm nghiệp; nâng cao năng lực thực thi nhiệm vụ			
-	Rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy về quản lý, BV&PTR các cấp và đơn vị sự nghiệp công lập	Sở Nội vụ	Sở NN&PTNT, UBND các huyện, thành phố	Sau khi có văn bản hướng dẫn

-	Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý BV&PTR	Sở NN&PTNT	Sở Nội vụ, UBND cấp huyện và các đơn vị chủ rừng	Hàng năm
-	Xây dựng lực lượng Kiểm lâm, bảo vệ rừng chuyên trách thuộc các đơn vị chủ rừng đảm bảo đủ số lượng, chất lượng,..	Sở Nội vụ	Sở NN&PTNT, các cơ quan, đơn vị liên quan	2018 -2020
-	Rà soát các trạm quản lý BVR của Kiểm lâm, chủ rừng	Sở NN&PTNT	Sở Nội vụ, UBND cấp huyện và các đơn vị chủ rừng	2018
2.3	<i>Phân công, phân định trách nhiệm trong quản lý BV&PTR</i>			
-	Tham mưu ban hành văn bản quy định trách nhiệm cụ thể của từng cấp chính quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức có liên quan trong công tác quản lý BV&PTR	Sở NN&PTNT	Sở Nội vụ, Sở Tư pháp	2018-2020
-	Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ BV&PTR của cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành chức năng và chủ rừng	Sở NN&PTNT	Sở Nội vụ, UBND cấp huyện và các đơn vị chủ rừng	Thường xuyên
3	Tăng cường kiểm soát, quản lý chặt chẽ các quy hoạch, kế hoạch, các dự án...; cắm mốc ranh giới đất rừng			
-	Tăng cường kiểm tra, giám sát quản lý chặt chẽ quy hoạch, kế hoạch	Sở NN&PTNT	Các Sở, ngành, UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	Thường xuyên
-	Kiểm tra, giám sát chặt chẽ các dự án có liên quan đến rừng và đất lâm nghiệp và không chuyển diện tích rừng tự nhiên hiện có sang mục đích sử dụng khác	Sở NN&PTNT	Sở Kế hoạch - Đầu tư, Sở Tài nguyên - Môi trường và UBND cấp huyện, xã	Thường xuyên
-	Đẩy nhanh tiến độ điều tra, đo đạc, xây dựng hồ sơ quản lý, phân định, xác định mốc ranh giới rừng và đất lâm nghiệp trên bản đồ và ngoài thực địa	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở NN&PTNT, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan	2018-2020
-	Hoàn thành việc giao đất, giao rừng về cho các hộ dân, cộng đồng dân cư trên địa bàn	Sở NN&PTNT	Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện, xã	2018 - 2019
-	Hoàn thiện hệ thống theo dõi diễn biến tài nguyên rừng; cập nhật diễn biến tài nguyên rừng hàng năm theo quy định	Sở NN&PTNT	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
-	Rà soát, điều chỉnh các Quy hoạch phát triển du lịch gắn với bảo tồn rừng và bảo vệ môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở NN&PTNT, Sở Du lịch, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan	2018 - 2020



-	Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý bảo vệ rừng			
-	Kiểm tra và soát các các vụ việc còn tồn đọng về bảo vệ rừng trên địa bàn để tập trung chỉ đạo xử lý kịp thời, dứt điểm	Sở NN&PTNT	Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan	2018 - 2019
-	Chỉ đạo UBND cấp xã và các đơn vị chủ rừng xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả Phương án quản lý BV&PTR bền vững	Sở NN&PTNT	UBND cấp huyện, xã, các đơn vị chủ rừng	Thường xuyên
-	Tăng cường kiểm tra, giám sát, quản lý chặt chẽ các cơ sở chế biến gỗ	Sở NN&PTNT	Sở Công Thương, Sở KH-ĐT; UBND các cấp	Thường xuyên
-	Xây dựng kế hoạch tổ chức tuần tra, kiểm tra, truy quét tại các khu vực rừng trọng điểm và truy quét việc săn bắt, kinh doanh trái phép động vật hoang dã, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm	Sở NN&PTNT	Công an tỉnh, BCH Bộ đội biên phòng tỉnh, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
-	Tham mưu bố trí vốn thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016 – 2020 và đầu tư phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng lâm nghiệp	Sở Kế hoạch - Đầu tư, Sở Tài Chính	Sở NN&PTNT và các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo kế hoạch hàng năm
-	Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn	Sở NN&PTNT	Công an tỉnh, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
-	Chỉ đạo, hướng dẫn, các đơn vị chủ rừng tổ chức thực hiện hoạt động khoán bảo vệ rừng cho các hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư theo Nghị định số 168/NĐ-CP ngày 27/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ	Sở NN&PTNT	Các đơn vị chủ rừng	2018 - 2020
-	Tiếp tục triển khai thực thực hiện các nội dung về bảo tồn thiên nhiên theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 20/2/2014, Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 17/9/2016	Sở NN&PTNT	UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
-	Hướng dẫn các quy trình kỹ thuật gây trồng, khai thác lâm sản ngoài gỗ	Sở NN&PTNT	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	2018 - 2020
-	Xúc tiến hình thành và phát triển các làng nghề tiêu thụ các sản phẩm lâm sản ngoài gỗ, tạo thương hiệu sản phẩm NB	Sở Công thương	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	2018 - 2020

5	Công tác sử dụng, phát triển rừng và nâng cao giá trị rừng			
-	Kiểm tra, giám sát chặt chẽ không cho khai thác gỗ rừng tự nhiên; chỉ đạo thực hiện khai thác rừng trồng hợp lý	Sở NN&PTNT, UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2018 - 2020
-	Chỉ đạo thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020	Sở NN&PTNT	UBND cấp huyện, các chủ rừng và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
-	Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế hợp tác và liên kết theo chuỗi giá trị sản phẩm trong lâm nghiệp giai đoạn 2018-2020	Sở NN&PTNT	Các sở, ngành và UBND cấp huyện	Thường xuyên
-	Tổ chức thực hiện quản lý rừng bền vững, xây dựng và cấp chứng chỉ rừng bền vững FSC, PEFC	Sở NN&PTNT	Các sở, ngành và UBND cấp huyện	2018 - 2020
-	Tăng cường quản lý chất lượng giống cây trồng lâm nghiệp; xây dựng hệ thống rừng giống, vườn ươm có chất lượng cao theo hướng xã hội hóa với nhiều thành phần tham gia dưới sự quản lý, giám sát chặt chẽ của cơ quan quản lý nhà nước	Sở NN&PTNT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
-	Tổ chức tốt việc trồng rừng thay thế theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24.01.2014. Tổ chức việc trồng rừng phòng hộ, rừng sản xuất theo quy định	Sở NN&PTNT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2018-2020
6	Đẩy mạnh hoạt động chế biến lâm sản theo hướng hiện đại, nâng cao giá trị gia tăng			
-	Tiếp tục chỉ đạo thực hiện phát triển chế biến lâm sản giai đoạn 2018 – 2020, định hướng đến năm 2030	Sở NN&PTNT	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
7	Thực hiện các chương trình, dự án trọng điểm gắn với các chính sách và mục tiêu bảo vệ, phát triển rừng,...			
-	Tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016 - 2020 theo Quyết định số 886/QĐ-TTg ngày 16/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ	Sở NN&PTNT	UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan	2018 - 2020
-	Thực hiện có hiệu quả các chính sách đã ban hành	Sở NN&PTNT	Các sở, ngành, đơn vị liên quan, UBND cấp huyện	Thường xuyên



	Tiếp tục chỉ đạo thực hiện phát triển chế biến lâm sản giai đoạn 2018 - 2020, định hướng đến năm 2030	Sở NN&PTNT	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
	Thực hiện các chương trình, dự án trọng điểm gắn với các chính sách và mục tiêu bảo vệ, phát triển rừng,...			
-	Tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016 - 2020 theo Quyết định số 886/QĐ-TTg ngày 16/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ	Sở NN&PTNT	UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan	2018 - 2020
-	Thực hiện có hiệu quả các chính sách đã ban hành	Sở NN&PTNT	Các sở, ngành, đơn vị liên quan, UBND cấp huyện	Thường xuyên
-	Tiếp tục tập trung xây dựng và thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án sẽ và đang triển khai thực hiện trên địa bàn	Sở NN&PTNT	Các sở, ngành, đơn vị liên quan, UBND cấp huyện	2018 - 2020
8	Tăng cường hợp tác quốc tế, thu hút các nguồn lực đầu tư; ứng dụng khoa học công nghệ cho công tác BV&PTR			
-	Thu hút, kêu gọi các dự án, chương trình về bảo tồn thiên nhiên, bảo vệ đa dạng sinh học, du lịch sinh thái, BV&PTR	Sở NN&PTNT, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
-	Các Ban quản lý rừng đặc dụng tích cực xây dựng các Dự án, tìm kiếm, thu hút các nguồn tài trợ từ các tổ chức quốc tế để thực hiện việc bảo tồn hiệu quả các loài động, thực vật nguy cấp quý hiếm	Sở NN&PTNT, KBTTN đất ngập nước Vân Long	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
-	Đẩy mạnh công tác khuyến lâm và ứng dụng khoa học, công nghệ cao vào trong sản xuất lâm nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở NN&PTNT và các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên